TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 4516/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 16 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 2273/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: bà Vũ Thị Ánh T, sinh năm: 1980

Địa chỉ: đường số 319, tổ 7, khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H

Bị đơn: ông Đào Trung K, sinh năm: 1975

Địa chỉ: đường số 319, tổ 7, khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Vũ Thị Ánh T, sinh năm: 1980

Địa chỉ: đường số 319, tổ 7, khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H

Và ông Đào Trung K, sinh năm: 1975

Địa chỉ: đường số 319, tổ 7, khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên Đào Tuấn N, sinh ngày 16/12/2010 và Đào Trọng C, sinh ngày 10/4/2018

Giao 02 trẻ Đào Tuấn N, Đào Trọng C cho bà Vũ Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Đào Trung K cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.500.000 đồng/tháng/01 trẻ đến khi các trẻ lần lượt đủ 18 tuổi

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản

trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà Vũ Thị Ánh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Đào Trung K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Vũ Thị Ánh T tự nguyện chịu, được tính cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Vũ Thị Ánh T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0028516 ngày 22/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức. Bà Vũ Thị Ánh T đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01/2004 ngày 27/01/2004 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện VT, tỉnh T cấp cho bà Vũ Thị Ánh T và ông Đào Trung K không còn giá trị pháp lý

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP. Thủ Đức;
- CCTHADS TP. Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Khê